DANH SÁCH CÁC CHỦ SỬ DỤNG ĐẤT CHƯA NỘP ĐỦ HỒ SƠ PHỤC VỤ ĐO ĐẠC, CHỈNH LÝ BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH THỊ TRẤN VĨNH LỘC (451)

STT	Số tờ bđ	Số thửa	Diện tích	Diện tích pháp lý	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Năm sinh	Số CCCD	Địa chỉ chủ sử dụng	Họ và tên vợ chồng	Năm sinh	Số CCCD
1	3	443A	207,6	200	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Dương Thành Linh			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
2	3	536A	139		Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Ngọc Hiệu			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
3	3	537A	354,4		Khu phố Thành Nhân	ODT	Phạm Ngọc Tiến	1980	038080037563	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
4	3	3	153,3	154	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Hữu Nam			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
5	3	4	116,9	118	Khu phố Thành Nhân	ODT	Đinh Văn Tùng			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
6	3	9	116,8	118	Khu phố Thành Nhân	ODT	Vũ Ngọc Kinh			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
7	3	11	122	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Thanh Bình			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
8	3	16	122	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Đinh Thị Chinh			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
9	3	18	118,9	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Dương Thành Vinh	1970	038070010912	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Uyên	1975	
10	3	20	118	111	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Cương			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
11	3	21	115,6	114	Khu phố Thành Nhân	ODT	Hoàng Thị Tố Loan			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
12	3	23	116,9	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Nam	1988	038088000263	Khu phố 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Châu	1989	038189003741
13	3	100	214,4	214	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Phạm Ngọc Tuấn	1979	038079019945	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
14	3	101	357,7	357,7	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Phạm Ngọc Tuế	1947	038047000163	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
15	3	126	620,4	620	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Ngô Thị Thắm			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
16	3	152	155,6	155	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Thị Thắng			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
17	3	173	342,2	342	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Đỗ Ngọc Bảy			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Tám		
18	3	204	770	770	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Nguyễn Thị Thúy			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
19	3	231	150,3	150	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Đăng Phong			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
20	3	251	1630,3	1630	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Đức Hòa	1980	038080027263	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
21	3	258	346,8	347	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Đình Giao			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
22	3	266	342,3	342	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Văn Toàn			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
23	3	267	620,4	625	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Tuấn Kiệm	1950	038050019969	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
24	3	290	503,1	503	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Đăng Long			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
25	3	294	268,9	269	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Xuân Hải			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
26	3	323	623,8	624	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Ngô Đức Tám			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
27	3	350	133,9	133	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Dũng			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
28	3	353	144,8	145	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ông Lực			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
30	3	413	1070,2	1070	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Lê Văn Hải			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
31	3	443	119,8	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Văn Hùng	1971	038071028735	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
32	3	444	119,8	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Đăng Hải			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
33	3	445	119,8	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Đăng Huệ			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
34	3	446	119,9	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Văn Thiệu	1950	038050000309	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
35	3	448	119,9	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Văn Bảy	1973	038073006861	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
36	3	450	120	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Đại Đồng		038048011320	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
37	3	452	147,3	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Văn Năm	1980		Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
38	3	460	625,2	625	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Tuấn Kiệm	1950	038050019969	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
39	3	461	1031,8	1000	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Đình Cường			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
40	3	464	151,3	155	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Lợi	1982	038082038832	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Sáu	1984	
41	3	467	134,5	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lương Thị Khảm			Khu 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
42	3	469	120,1	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Đỗ Thị Hương			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
43	3	470	120,1	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Thị Giang			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
44	3	472	119,9	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Thị Thảo			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
45	3	474	147,5	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Hoàn			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
46	3	475	147,8	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Kim Sơn			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
47	3	476	236,3		Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Xuân Bình			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
48	3	478	162	162	Khu phố Thành Nhân	ODT	Đỗ Trọng Hùng	1975	038075025299	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
49	3	480	114,8	115	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Diễn	1978	038078002727	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
50	3	482	156,3	156	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Đình Vương	1983	038083038695	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
51	3	489	119,9	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Văn Bảy	1973	038073006861	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
52	3	491	193,4	190	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Văn Phượng	1972	038072001737	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Vũ Thị Thủy	1974	173219994
53	3	495	168,1	168	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Văn Ninh			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
54	3	496	168,1	168	Khu phố Thành Nhân	ODT	Kiên			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
55	3	505	833,8	840	Khu phố Thành Nhân	ODT	Mai			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
56	3	509	168,3	168	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Ngọc Hà	1978	038078001538	Phố Mới, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			

STT	Số tờ bđ	Số thửa	Diện tích	Diện tích pháp lý	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Năm sinh	Số CCCD	Địa chỉ chủ sử dụng	Họ và tên vợ chồng	Năm sinh	Số CCCD
57	3	533	138,8	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Sơn			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
58	3	534	137,2	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Quốc Thắng			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
59	3	540	175	175	Khu phố Thành Nhân	ODT	Chung			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
60	3	550	154	154	Khu phố Thành Nhân	ODT	Hiền			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
61	3	551	290,1	290	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Văn Khánh	1973		Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
62	3	567	165,1	165	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Cao Cường	1979	038079139 57	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Thị Hiền	1979	
63	4	322	120	120	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Lê Chí Hùng			Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
64	4	323	120,2	120	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Trịnh Thị Trang	1997		Khu phố 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
65	4	324	120	120	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Mạnh Quân			Khu phố 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
66	5	16	223,7	224	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Văn Hợi			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Mão	1963	038163037440
67	5	31	841,4	841	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Hoàng Thị Hương	1973	038173004639	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
68	5	34	782,7	783	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Hoàng Đức Ngọc			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
69	5	37	103,7	104	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Bà Hà			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
70	5	69	382,3	382	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Nguyễn Văn Hùng	1975	038075035802	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
71	5	80	230,6	231	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Lê Văn Hiền			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
72	5	103	515,1	515	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Nguyên Hoàng			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
73	5	104	234,8	235	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Đinh Công Hùng			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
74	5	141	522,5	522	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Nguyễn Văn Thịnh	1972	038072002565	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
75	5	146	195,5	196	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Huy Hiệp			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
76	5	158	131,4	131,5	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Vũ Hoàng Thạch			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
77	5	159	183,3	172	Khu phố Thành Nhân	ODT	Hoàng Văn Tùng			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
78	5	165	377,3	337	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Vũ Văn Nam			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
79	5	169	186,8	187	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Chu Hải Long	1987	038087009218	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
80	5	186	91,4	91	Khu phố Thành Nhân	ODT	Phạm Quang Dự			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
81	5	187	181	181	Khu phố Thành Nhân	ODT	Phạm Văn Vĩnh			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
82	5	194	128,2	128	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Đa	1945	038145009830	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
83	5	220	619,6	620	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Văn Hải			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
84	5	224	419,2	419	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Phạm Quang Đạo	1990	038090021361	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
85	5	251	306,7	307	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Tiến Hùng			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
86	5	265	276,1	276	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Phạm Thị Duyên			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
87	5	269	278,1	279	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Thị Nhung	1968	038168003306	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
88	5	292	67,4	67	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Vi Văn Thái			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
89	5	312	319,5	320	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Đức Anh			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
90	5	369	299,7	300	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ngô Thế Thạch	1976	038076008726	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
91	5	423	88,6	89	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Lý	1970	038170009234	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
92	5	429	465,7	466	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ông Tuấn			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
93	5	439	199,4	199	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Bùi Thị Thúy	1965	038165004257	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
94	5	440	248,4	248	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Hương			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
95	5	451	486,1	486	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Hoàng Văn Bình			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
96	5	465	183,7	184	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Lê Văn Sỹ			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
97	5	469	173,5	173	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Văn Chung			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
98	5	480	96,7	97	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Văn Thanh			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
99	5	488	138,6	138	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Lý Thị Dung			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
100	5	495	157,5	157	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Bùi Lương Hiếu			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
101	5	497	132,1	132	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Chúc	1956	038156015206	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
102	5	502	100,4	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Đỗ Trọng Tâm	1980	038080011108	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
103	5	503	100,2	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Tân			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
104	5	504	103,5	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Vũ Xuân Nhung			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
105	5	506	100	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Quốc Thắng			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
106	5	507	100	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Dương Hoàng Vũ			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
107	5	509	97,9	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Thiện			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
108	5	510	100,2	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Văn Tuấn			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
109	5	511	100,2	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Đỗ Văn Hà			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
110	5	512	102,6	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Vũ Đức Thuận			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
111	5	517	230,1	230	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Văn Lâm			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
112	5	520	234	234	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Hoài Nam			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			

STT	Số tờ bđ	Số thửa	Diện tích	Diện tích pháp lý	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Năm sinh	Số CCCD	Địa chỉ chủ sử dụng	Họ và tên vợ chồng	Năm sinh	Số CCCD
113	5	526	120,9	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Thị Vinh			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
114	5	527	120,1	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Thị Lan Anh			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
115	5	529	120,1	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Tiến Hùng			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
116	5	530	120	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Bích Ngọc			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
117	5	539	113,4	113	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Bá Linh			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
118	5	556	120,1	120	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Đỗ Thị Thảo			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
119	5	557	205	205	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Vũ Đức Hoàng	1988	038088013965	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
120	5	564	131,6	131,5	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Đỗ Thị Oanh			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
121	5	565	80,1	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Hoàng Thị Nga			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
122	5	573	121,2	120	Thị trấn Vĩnh Lộc	ODT+CLN	Ngô Quốc Toàn			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
123	5	574	219	197	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Nguyễn Quốc Trượng	1949	038049008301	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
124	5	575	80,8	80	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lữ Thị Huế			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
125	5	582	134,8	134	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Ông Mạnh			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
126	5	583	206,6	207	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Lê Thị Hoa			Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
127	5	585	163,3	164	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Kiên			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
128	5	591	60,8	60,8	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Thị Xuyến			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
129	5	599	162,3	162	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Xuân Khuyến	1973	038073000663	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
130	5	623	218	218	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Đỗ Nguyên Nhung			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Nhung		
131	5	624	326	326	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Đỗ Nguyên Ngọc			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
132	5	627	116,9	117	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Văn Hải			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
133	5	628	79,2	79	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Hương			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
134	5	629	80,1	80	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Tuyến			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
135	6	158	249,1	249	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ngô Văn Cương	1971		Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Đỗ Thi Kim	1971	
136	6	176	168,7	169	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Trịnh Ngọc Thái			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
137	6	193	670,8	671	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ngô Trung Đức			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
138	6	213	343,2	343	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ông Khánh			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
139	6	216	134,9	134,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Lê Văn Quân	1956	038056014546	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
140	6	259	227	226	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Bùi Xuân Kỳ			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
141	6	260	203,1	203	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ngô Cương Quyết	1948	038048000852	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
142	6	273	60,1	60	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Cậy		038159006356	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
143	6	281	439,7	440	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ngô Nguyên Long			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
144	6	291	191	191	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Văn Hưng			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
145	6	297	159,7	160	Thị trấn Vĩnh Lộc	ODT+CLN	Nguyễn Văn Thể	1966	038066027296	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
146	6	315	698,7	699	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Hà Văn Huân			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
147	6	316	351,1	351	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Nguyễn Văn Hòa			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
148	6	331	151,3	150	Khu phố Cao Mật	ODT	Hà Quốc Hoan	1969	038069032588	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Ngô Thị Phương	1972	038172025089
149	6	401	219,7	220	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Trịnh Thị Lan			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
150	6	404	243,7	243	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Đỗ Thị Thúy	1959	038159020201	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
151	6	411	154,9	155	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Hoàng Văn Sơn			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
152	6	412	181,5	182	Khu phố Cao Mật	ODT	Hoàng Văn Giang			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
153	6	414	109	109	Khu phố Cao Mật	ODT	Hoàng Văn Tiếp	1960	038060026653	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Mai Thị Luận	1962	036162020387
154	6	426	236	236	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Đỗ Trung Anh			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
155	6	440	96,1	96	Khu phố Cao Mật	ODT	Hoàng Văn Bích	1949		Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
156	6	453	123	123	Khu phố Cao Mật	ODT	Trịnh Thị Liên			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
157	6	468	215,3	215	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Trịnh Xuân Cần	1950	038050005484	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
158	6	469	175,4	175	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Ngô Cương Quyết			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
160	6	513	114,2	114	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Lê Văn Thành			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
161	6	531	500,3	499,6	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Phạm Xuân Cương	1987	038087021337	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
162	6	557	227,8	228	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Trần Văn Vân	1970	038070027333	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
163	6	565	115,8	116	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Vũ Văn Hùng			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
164	6	566	551,7	552	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Đặng Trần Chính			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
165	6	567	434,1	434	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Văn Chiến			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
166	6	572	314,5	314	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Lê Văn Viên			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
167	6	576	458,3	458	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Xuân Quang			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
168	6	577	694,4	694	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Nguyễn Văn Sáu			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
169	6	617	153,6	155	Khu phố Giáng	ODT	Ngô Văn Hải			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			

STT	Số tờ bđ	Số thửa	Diện tích	Diện tích pháp lý	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Năm sinh	Số CCCD	Địa chỉ chủ sử dụng	Họ và tên vợ chồng	Năm sinh	Số CCCD
170	6	630	185	185	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Văn Hân			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
171	6	685	210,8	211	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Đình Hường	1974	038074002366	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
172	6	686	203,3	203	Khu phố Giáng	ODT	Đỗ Đức Hùng	1983	038083027780	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Thị Dung	1985	038185019782
173	6	705	202,2	202	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Nguyễn Văn Hùng			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
174	6	732	103,4	100	Khu phố Giáng	ODT	Trần Văn Tân			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
175	6	733	101	100	Khu phố Giáng	ODT	Hoàng Văn Thắng			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
176	6	742	76,9	76	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Khương Văn Tần			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
177	6	751	120,5	120	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Đỗ Văn Huyền			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
178	6	763	252,1	252	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lê Hồng Quân			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
179	6	766	100,1	100	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Chung Bích Hương			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
180	6	767	101,5	100	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Quốc Huy			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
181	6	768	100,6	100	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Lâm Đức Ngọc			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
182	6	769	100,8	100	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Khuyên			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
183	6	774	125	125	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Sỹ Đức	1963		Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
184	6	775	125,1	125	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Mai Đăng Lập			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Ngô Thúy Hiền		
185	6	777	125	125	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Thị Hồng Hạnh			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
186	6	779	125	125	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Khương Bá Thắng			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
187	6	780	125,9	125	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thanh Hải (Lan)			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
188	6	781	125,4	125	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Tâm			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
189	6	790	223	223	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Đỗ Quang Trung			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
190	6	791	93,6	93	Khu phố Cao Mật	ODT	Hoàng Xuân Quang	1964	038064028059	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
191	6	793	204	204	Khu phố Giáng	ODT	Đặng Thị Tâm			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
192	6	798	199,8	200	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Thị Hương			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
193	6	803	154,1	154	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Văn Đức			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
194	6	806	137,8	165	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Trần Mạnh Hải			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
195	6	808	196,6	196	Khu phố Cao Mật	ODT	Lê Xuân Thái			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
196	6	810	158	158	Khu phố Cao Mật	ODT	Lê Văn Cường	1973	038073028886	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
197	6	813	140	140	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Lê Văn Châu			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
198	6	814	171,3	171	Khu phố Cao Mật	ODT	Trịnh Xuân Quang			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
199	6	818	296,5	296	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Bùi Xuân Lâm			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
200	6	824	154,1	154	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Ngô Minh Huấn			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
201	6	825	216,1	216	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ngô Văn Dũng			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
202	6	829	194,7	194	Khu phố Cao Mật	ODT	Lê Thị Thùy Linh	1983	038183019320	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
203	6	830	191	191	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Trần Thị Xích	1929	038129005571	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
204	6	832	191,3	191	Khu phố Cao Mật	ODT	Nguyễn Mạnh Hùng	1971	038071007324	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
205	6	836	317	317	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Văn Chung			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
206	6	837	200	200	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Ngô Thị Thủy			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
207	6	838	200,4	200	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Ngô Thị Tuyết			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
208	6	850	115,2	115	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Lê Văn Luận			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
209	6	852	340	340	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Hợp	1976	038176007291	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
210	6	855	75,1	75	Khu phố Cao Mật	ODT	Nguyễn Văn Mạnh			Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
211	6	856	245,1	245	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Hải Vân			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
212	6	860	108,3	108	Khu phố Giáng	ODT	Trần Thị Hiền			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
213	6	865	127,8	136	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Vũ Thị Tú			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
214	6	873	157,5	157,5	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Ông Quyết			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
215	6	878	94	94	Khu phố Cao Mật	ODT	Hà Văn Mai			Khu phố 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
216	6	884	158,6	158	Khu phố Giáng	ODT	Phạm Văn Việt			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
217	6	885	210,4	210	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Nguyễn Văn Tâm	1966	038066021964	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
218	6	903	398,6	399	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Đại Đồng	1948	038048011320	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Thị Chín	1954	038154018899
219	6	905	120	120	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Nguyễn Thị Liên			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
220	6	907	188,3	183	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Đỗ Hoàng Minh	1995	038095008752	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
221	6	908	161,5	161	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Hoàng Thị Tiên	1962	038162001861	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
222	6	909	139	139	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Đỗ Hoàng Sơn	1990	038090003954	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
223	6	911	174,8	175	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lê Thị Thủy	1984	038184024311	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
224	6	912	223,6	220	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lê Thị Chung	1982	038182008948	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
225	6	10000	262	262	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Văn Khôi			Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			

STT	Số tờ bđ	Số thửa	Diện tích	Diện tích pháp lý	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Năm sinh	Số CCCD	Địa chỉ chủ sử dụng	Họ và tên vợ chồng	Năm sinh	Số CCCD
226	7	68	1612,4	1615	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Đinh Xuân Thế			Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
227	7	78	427,1	427	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Nguyễn Văn Thành	1959	038059000217	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Thị Lan	1958	038158000198
228	7	102	928,7	595	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Trịnh Ngọc Oanh	1982	038082047765	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
229	7	120	2925	2414,5	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Nguyễn Thị Tuyết	1963	038163002345	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
230	8	17	480,1	480	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Bùi Ngọc Biên	1970	038070027955	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
231	8	24	511	511	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Nguyễn Thanh Hải			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
232	8	43	250	250	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Thị Thanh			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
233	8	45	406,2	406	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Nguyễn Tuấn Anh	1968	038068045355	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
234	8	49	241	241	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Khắc Xuân			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
235	8	50	408,3	408	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Văn Ưởng			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
236	8	51	200	200	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Văn Ưởng			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
237	9	1	216,9	217	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lê Thị Thược	1946	038146000275	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
238	9	13	102,6	100	Khu phố Giáng	ODT	Ông Sâm			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
239	9	26	100,5	100	Khu phố Giáng	ODT	Nguyệt			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
240	9	30	566,2	566	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Đinh Thị Thơm	1974	038174009723	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
241	9	32	1103,4	1103	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Hoàng Thị Tú			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
242	9	41	290	290	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Đinh Xuân Đắc	1960	038060002303	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Đinh Thị Vân	1964	038164008273
243	9	62	187,1	187	Khu phố Giáng	NTS	Trịnh Ngọc Hà	1960	038060003953	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
244	9	64	340,5	340	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Văn Soạn			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
245	9	65	296,4	296	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Phạm Hoài Nam			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
246	9	67	311,3	311	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Trung Kiên			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
247	9	83	448,9	448	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lữ Trọng Trung			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
248	9	85	569,3	568	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Thị Hợp			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
249	9	86	538,1	538	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Phạm Văn Hòa			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
250	9	125	501	501	Khu phố Giáng	ODT	Lữ Trọng Nghĩa			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
251	9	138	100,5	100	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Văn Nam			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
252	9	142	446,1	447	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Đình Lộc	1935	38035002231	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
253	9	143	947,3	947	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lê Văn Chiến			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
254	9	145	341,3	341	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Thị Cảnh			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
255	9	146	387,6	388	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Nguyễn Mạnh Tình			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
256	9	157	101,8	100	Khu phố Giáng	ODT	Trịnh Văn Diễn			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
257	9	158	102,1	100	Khu phố Giáng	ODT	Ông Hoàn			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
258	9	196	99,2	100	Khu phố Giáng	ODT	Trịnh Văn Tuyên			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
261	9	212	104,1	100	Khu phố Giáng	ODT	Đào Thị Vân			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
262	9	213	96	100	Khu phố Giáng	ODT	Bùi Việt Hải			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
263	9	230	98,7	100	Khu phố Giáng	ODT	Mai			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
264	9	232	194,2	194	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Trọng Qúy	1964	038064008268	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
265	9	248	184,9	185	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Nguyễn Thị Xuân			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
266	9	272	114,3	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Tấn			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
267	9	273	329,3	330	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Đình Sơn			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
268	9	315	439,9	440	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Hà Thị Bích	1949	038149008567	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
269	9	329	108,8	106	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Viết Tất			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
270	9	331	442,3	442	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Vũ Văn Thành			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lương Thị Nguyễn	1957	038157014316
271	9	332	487,1	490	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trương Đình Thanh	1971	038071009051	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
272	9	358	738,1	738	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Lê Văn Sơn			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
273	9	388	106,6	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Anh Cương			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
274	9	400	99,5	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Tân			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
275	9	415	101,3	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Văn Phượng			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
276	9	418	100,1	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trương Trọng Huy			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
277	9	423	667,7	668	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Ngọc Hùng			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
278	9	434	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Thị Thoa			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
279	9	435	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Trung Anh			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
280	9	441	401,6	402	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Ông Giáp			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
281	9	491	99,8	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nghiêm Xuân Phi			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
282	9	505	543,6	544	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Hà Văn Bình			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
283	9	515	98,4	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Thực			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			

STT	Số tờ bđ	Số thửa	Diện tích	Diện tích pháp lý	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Năm sinh	Số CCCD	Địa chỉ chủ sử dụng	Họ và tên vợ chồng	Năm sinh	Số CCCD
284	9	516	98,5	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Thực			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
285	9	530	364,3	364	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Phạm Viết Hưng			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
286	9	539	99,9	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Xuân Thủy			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
287	9	542	99,4	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Thanh			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
288	9	564	99,2	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Thị Phương			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
289	9	566	95,8	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Ông Trang			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
290	9	619	98,8	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Văn Thành			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
291	9	620	97,9	98	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Khắc Sơn			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
292	9	649	99,9	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Bà Huệ			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
293	9	650	101	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Tuyên			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
294	9	651	100,8	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Hà Thị Chinh			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
295	9	729	105,6	106	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Duy Tình			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lưu Thị Đường		
296	9	730	105,6	106	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Hiền			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
297	9	732	106,3	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Quân			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
298	9	765	104,6	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Đoàn Anh Tuấn			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
299	9	767	105,1	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Nhường			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
300	9	790	102,8	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Tình			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
301	9	791	102,9	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Ông Chiến			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
302	9	819	1068,7	1069	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Hoàng Thả			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
303	9	822	101,9	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Dũng			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
304	9	823	102,2	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Ông Tuấn			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
305	9	854	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Hùng			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
306	9	856	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Thị Tú			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
307	9	1049	95,7	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Tạ Thị Thủy			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
308	9	1050	97,7	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Ngọc Kiên			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
309	9	1059	100,4	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Duy Tình			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lưu Thị Đường		
310	9	1060	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Oanh	1974	038174006991	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
311	9	1063	100,6	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Sơn			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
312	9	1067	100,1	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Hà Thị Thúy			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
313	9	1068	100,2	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Hà			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
314	9	1069	100,2	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Bích Phương			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
315	9	1070	100,2	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Thị Hồng			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
316	9	1071	100,5	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Đình Quang	1983	038083014379	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Thị Vân		
317	9	1072	100,1	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Kim Oanh			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
318	9	1076	100,3	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Đinh Thị Ngà			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
319	9	1077	100,2	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Quang			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Hương		
320	9	1078	100,3	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Đình Quang	1983	038083014379	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Hoàng Thị Vân		
321	9	1080	100,3	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Tuyên			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Triệu Thị Yến		
322	9	1082	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Tuấn			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
323	9	1083	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Thị Hằng			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
324	9	1087	100,1	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Bá Thành			Thôn Bái Xuân, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
325	9	1090	100,3	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Xuân Thủy	1964	38064001037	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trần Thị Tân	1965	037165001310
326	9	1091	100,3	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Ngọc Vy	1957	038057004875	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Thị Hà		
327	9	1093	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Bà Yên			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
328	9	1094	99,7	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Võ Ngọc Anh			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Lan		
329	9	1095	99,7	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Võ Ngọc Anh			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Lan		
330	9	1096	99,9	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Đình Tùng			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Loan		
331	9	1098	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Văn Xuân			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
332	9	1100	100,1	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Văn Thành			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
333	9	1101	99,9	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Đào Huy Phong			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
334	9	1102	99,8	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Thanh			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
335	9	1103	99,6	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Đình Hiếu			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Thùy Giang		
336	9	1104	100,6	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Đức Long			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Lan		
337	9	1106	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Văn Tú			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
338	9	1107	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Văn Thân			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
339	9	1108	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Văn Lợi			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			

STT	Số tờ bđ	Số thửa	Diện tích	Diện tích pháp lý	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Năm sinh	Số CCCD	Địa chỉ chủ sử dụng	Họ và tên vợ chồng	Năm sinh	Số CCCD
340	9	1109	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Phúc			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Đặng Oánh		
341	9	1110	100,5	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Dương Văn Hiến			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
342	9	1111	100,9	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Phạm Văn Kiên			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
343	9	1112	100,9	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Mai Văn Quyết			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
344	9	1113	100,8	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Trọng Tiến			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
345	9	1118	100,6	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Anh Tuấn			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
346	9	1119	100,6	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Thọ			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
347	9	1120	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Lam			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Quý		
348	9	1121	102,4	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Đức			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
349	9	1123	101,1	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Thắng			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
350	9	1124	112,2	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Thị Thoa			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
351	9	1130	230	230	Khu phố Giáng	ODT	Lê Văn Tiến			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Trường		
352	9	1131	102	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Mai Xuân Tiến			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
353	9	1137	100,5	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trúc			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
354	9	1139	100,4	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Ngô Xuân Bình			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
355	9	1140	100,2	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Ngô Thị Lan	1969	171608149	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
356	9	1141	100,1	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Trường			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Hiếu		
357	9	1143	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Xuân Giang			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
358	9	1144	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Thanh Huyền			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
359	9	1147	100,3	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Ngô Thị Hợp			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
360	9	1148	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Võ Ngọc Anh			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Lan		
361	9	1151	100,3	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Thị Sâm			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
362	9	1152	100,3	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Bá Ý			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
363	9	1160	150,1	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Mai			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
364	9	1166	150,5	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Thọ	1963	038063019988	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
365	9	1168	150,9	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Xuân Quang			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
366	9	1176	151,1	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Huyền			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
367	9	1179	150	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Bà Thu			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
368	9	1182	150	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Ông Thái			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
369	9	1183	150	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Ông Đức			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
370	9	1184	150	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Thị Cúc			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
371	9	1185	150	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Khắc Dương			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
372	9	1193	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Hồng Tân			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
373	9	1201	331,9	332	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Đinh Xuân Hợi	1971	038071033371	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Hiền	1974	036174008039
374	9	1206	150	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Văn Sáu			Xã Vĩnh Hùng, huyện, Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
375	9	1207	182,6	183	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Thị Dung	1977	038177005366	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
376	9	1208	188,6	188	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Minh Tuân	1981	038081018173	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
377	9	1209	110	110	Khu phố Giáng	ODT	Trịnh Văn Dân			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
378	9	1210	110	110	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Trung Kiên			Khu Phố Phụng Công, TT Vĩnh Lôc, huyệnVĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá			
379	9	1211	110	110	Khu phố Giáng	ODT	Bùi Bích Phượng			Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
380	9	1212	110	110	Khu phố Giáng	ODT	Ông Hưng			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
381	9	1213	110	110	Khu phố Giáng	ODT	Cao Đình Tiến			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
382	9	1215	110	110	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Trọng Vĩnh			Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
383	9	1218	110	110	Khu phố Giáng	ODT	Bùi Thị Thuấn			Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
384	9	1224	100,4	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Thương	1977	038177028798	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
385	9	1226	153,9	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Ngô Thị Thược	1954	038154019284	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
386	9	1228	153,8	154	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Ngô Thị Hợp			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
387	9	1237	152,9	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Quang Trung			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
388	9	1239	150	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Lương			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
389	9	1241	278,4	283	Khu phố Giáng	ODT	Phạm Văn Thành			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
390	9	1254	361,3	360	Khu phố Giáng	ODT	Lê Trung Dũng			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Hà		
391	9	1261	120	120	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Thị Thương			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
392	9	1293	213	213	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Văn Thanh			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
393	9	1295	100,1	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Đinh Thị Thúy			Khu phố 2, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
394	9	1306	155,1	155	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Nguyễn Văn Biển			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
395	9	1314	267,1	267	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trần Hưng Bình			Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			

STT	Số tờ bđ	Số thửa	Diện tích	Diện tích pháp lý	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Năm sinh	Số CCCD	Địa chỉ chủ sử dụng	Họ và tên vợ chồng	Năm sinh	Số CCCD
396	9	1316	179,2	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Trung			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
397	9	1317	334,6	335	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Xuân Chính			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
398	9	1361	211,9	212,5	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Ngọc Sơn			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
399	9	1363	175,2	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Hưng			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
400	9	1364	175,2	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoa			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
401	9	1382	178,3	178	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Hoàng Trọng Quyết			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
402	9	1383	150	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Tuấn			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
403	9	1385	150	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Thông			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
404	9	1402	175,8	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Đăng Dương	1990	038090011709	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Anh Đào	1994	038194018157
405	9	1405	175,1	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Hương Lan			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
406	9	1411	175	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Hà			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
407	9	1412	175,2	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Hà			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
408	9	1413	176,1	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Ngọc Hùng			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
409	9	1415	175,5	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Đức Thanh			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
410	9	1429	179,3	179	Khu phố Hà Lương	CLN	Phạm Văn Tuấn			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
411	9	1869	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT				Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
412	9	1870	100	100	Khu phố Hà Lương	ODT				Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
413	9	1929	100,8	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Hải			Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
414	10	98	404,9	405	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Hoàng Văn Hợi			Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
415	10	199	2030,2	1975	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Hoàng Văn Tám			Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
416	10	202	536	536	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	bà Thảo			Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
417	10	565	1129,1	1116	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Khắc Mỳ			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
418	10	618	300	300	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Ngô Văn Tuấn			Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Vũ Thị Dung		
419	10	626	491,6	450	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Lê Bảo Long	2007	038207023190	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
420	10	627	523	470	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Lê Trọng Thành	1979	038079032123	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
421	10	636	240	240	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Phạm Khánh Tùng	1979		Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
422	10	647	536,5	536	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	bà Hồng			Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
423	10	659	350	350	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Hoàng Xuân Nguyên	1981		Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
424	10	663	160,3	160,3	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Trần Văn Dũng			Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
425	10	668	1009.9	981	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Nguyễn Văn Quang	1975	038075003971	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
426	10	678	412,4	321	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Nguyễn Văn Tuấn	1965	038065002586	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
427	10	679	229,6	278	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Nguyễn Quỳnh Giang	1997	038197029850	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
428	10	680	206,7	250	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Nguyễn Thị Nam	1991		Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
429	12	160	244,8	245	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Vũ Văn Hoàng	1978	038078000891	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Thị Tuyết		
430	12	177	397,1	397	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Văn Quang	1971		Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
431	12	206	589,3	598	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Cao Xuân Song			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
432	12	228	1563,6	1564	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Lê Thị Phương Thảo			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
433	12	281	740,7	741	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Đinh Thị Định			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
434	12	304	825,8	826	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Mai Thị Hoa			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
435	12	329	639,6	640	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Văn Thủy	1959	038059014936	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
436	12	390	193,8	193	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Thị Hằng			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
437	12	391	192,7	193	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Trịnh Văn Đức			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
438	12	392	224,1	224	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Lê Văn Dũng	1970	038070023926	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
439	12	393	223	223	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Vũ Xuân Quang			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
440	12	395	131,3	131	Khu phố Phụng Công	ODT	Nguyễn Đức Thường	1960		Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
441	12	396	284	284	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Lê Văn Hải	1973	038073003522	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
442	12	401	220	220	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Phạm Văn Bình			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
443	12	403	277,2	277	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Ông Hải			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
444	12	405	506,5	505	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Lê Tiến Dung	1984	038084031736	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
445	12	406	181,9	182	Khu phố Phụng Công	ODT	Đào Quang Trung			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
446	12	409	211	210,4	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Khắc Đước			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
447	12	411	704,8	705	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Trần Xuân Lệ	1939	038039003675	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Thị Nhung	1950	038150003436
448	12	412	410,1	410	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Trần Xuân Hoan	1978		Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Thương		
449	12	413	271,7	271	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Thị Châu	1953	038153012457	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
450	12	414	172,2	173	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Thị Châu	1953	038153012457	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
451	12	418	134,4	133	Khu phố Phụng Công	ODT	Nguyễn Ngọc Trung	1982	038082019566	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Lan	1984	038184015828

STT	Số tờ bđ	Số thửa	Diện tích	Diện tích pháp lý	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Năm sinh	Số CCCD	Địa chỉ chủ sử dụng	Họ và tên vợ chồng	Năm sinh	Số CCCD
452	13	163	476,6	477	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Mai Văn Viện	1988	038088037305	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
453	13	164	339,7	338	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Lưu Thị Chanh			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
454	13	284	310,2	306	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Văn Hóa	1958	038058020618	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			
455	13	379	191,2	189,6	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Loan			Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa			

DANH SÁCH CÁC CHỦ SỬ DỤNG CHƯA KÝ HỒ SƠ ĐO ĐẠC THUỘC THỊ TRẤN VĨNH LỘC, HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA (926 thửa)

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
1	18	2195,5	Đồng Đền	LUC	Nguyễn Trọng Thông	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
1	20	474,4	Khu Lai	LUC	Trần Văn Hùng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
1	53	1078,8	Khu Lai	LUC	Phạm Sý Kiến	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
1	54	827,7	Khu Gió	LUC	Trần Văn Huy	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
1	56	707,8	Đồng Đền	LUC	Trần Đình Thắng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
1	58	566,5	Khu Gió	LUC	Trịnh Văn Thịnh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
1	60	1019,2	Đồng Đền	LUC	Phạm Sỹ Hùng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
1	68	266,3	Khu Lai	LUC	Trần Đình Giao	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
1	77	1632,4	Khu Lai	LUC	Trần Quốc Huy	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
1	117	1153,1	Khu Gió	LUC	Nguyễn Văn Thọ	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
1	147	1263,3	Khu Gió	LUC	Hà Văn Hưng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
1	148	497,3	Ao Vương	LUC	Trần Đình Phượng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
1	153	1199,9	Ao Vương	LUC	Đỗ Trọng Xuân	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
2	21	10876,4	Thị trấn Vĩnh Lộc	DTL	Công ty TNHH MTV Thủy Lợi Nam Sông	Thị trấn Kiểu, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa
2	24	581,1	Đồng Má	LUC	Nguyễn Văn Tuấn	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
2	39	2134,8	Đồng Má	LUC	Lâm Đức Cường	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
2	96	808	Đồng Má	LUC	Phạm Thị Hởn	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
2	98	1248	Khu Lai	LUC	Nguyễn Văn Tuấn	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
2	106	1011,3	Khu Lai	LUC	Lê Thị Phượng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
2	115	1096,2	Khu Lai	LUC	Trần Thị Phú	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	443A	207,6	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Dương Thành Linh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	444A	440	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Dương Duy Hiến	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	536A	139	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Ngọc Hiệu	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	538A	175	Khu phố Thành Nhân	ODT	Mạch Quang Hiếu	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	3	153,3	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Hữu Nam	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	4	116,9	Khu phố Thành Nhân	ODT	Đinh Văn Tùng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	9	116,8	Khu phố Thành Nhân	ODT	Vũ Ngọc Kinh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	11	122	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Thanh Bình	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	20	118	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Cương	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	21	115,6	Khu phố Thành Nhân	ODT	Hoàng Thị Tố Loan	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	22	113,4	Khu phố Thành Nhân	ODT	Phạm Ngọc Lập	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	118	206,5	Khu phố Thành Nhân	ODT	Đỗ Văn Thạch	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	126	620,4	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Ngô Thị Thắm	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
3	132	851,6	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Ngọc Lợi	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	151	168	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Huy Công	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	156	198,5	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Văn Thanh	Thôn Phi Bình, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	173	342,2	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Đỗ Ngọc Bảy	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	177	203,2	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Huy Quyển	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	209	404,7	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Nguyễn Văn Thân	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	214	1294,8	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Đình Vinh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	231	150,3	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Đăng Phong	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	256	297,7	Khu phố Thành Nhân	DNL	Điện Lực Vĩnh Lộc	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	258	346,8	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Đình Giao	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	266	342,3	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Văn Toàn	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	283	99,5	Khu phố Thành Nhân	ODT	Hoàng Ngọc Hưng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	290	503,1	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Đăng Long	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	294	268,9	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Xuân Hải	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	314	393	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Đỗ Trọng Quân	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	323	623,8	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Ngô Đức Tám	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	328	845,8	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Thị Phú	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	347	282,8	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Văn Là	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	353	144,8	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ông Lực	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	359	457	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Hồ Thị Cúc	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	375	463,1	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Nguyễn Thị Vân	Thôn Chăm Chỉ, xã Hợp Châu, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc
3	407	632,1	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Lê Văn Hợp	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	408	188,6	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Nguyễn Thị Nga	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	413	1070,2	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Lê Văn Hải	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	415	511,1	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Ninh Văn Thọ	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	444	119,8	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Đăng Hải	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	445	119,8	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Đăng Huệ	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	450	120	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Đại Đồng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	451	145,4	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Đình Thông	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	452	147,3	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Văn Năm	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	457	299,6	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Xuân Thắng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	461	1031,8	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Đình Cường	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	465	141,9	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Anh Phong	Xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
3	466	133,6	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Văn Thắng	Khu 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
3	467	134,5	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lương Thị Khảm	Khu 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
3	469	120,1	Khu phố Thành Nhân	ODT	Đỗ Thị Hương	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	470	120,1	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Thị Giang	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	471	125,1	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Xuân Ba	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	472	119,9	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Thị Thảo	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	473	120,4	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Tài	Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
3	474	147,5	Khu phố Thành Nhân	ODT	Hoàn	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	475	147,8	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Kim Sơn	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	476	236,3	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Xuân Bình	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	493	168,5	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Thị Hà	Xã Thạch Tượng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá
3	494	168,1	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lưu Quang Tới	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	495	168,1	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Văn Ninh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	496	168,1	Khu phố Thành Nhân	ODT	Kiên	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	497	168,1	Khu phố Thành Nhân	ODT	Vũ Thị Hà	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	498	168,1	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Thị Thủy	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	499	168,1	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Quốc Huy	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	501	168	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lâm Hải Mỹ	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	505	833,8	Khu phố Thành Nhân	ODT	Mai	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	511	293,1	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Đỗ Trọng Mạnh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	531	141,7	Khu phố Thành Nhân	ODT	Dương Hoàng Anh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	532	141,7	Khu phố Thành Nhân	ODT	Dương Hoàng Đức	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	534	137,2	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Quốc Thắng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	536	121,3	Khu phố Thành Nhân	ODT	Bùi Thị Huyền Thương	Xã Đông Hoàng, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa
3	537	120,8	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Chí Quỳnh	Thôn Phương Giai, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
3	538	145,3	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Tài	Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
3	539	175	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trịnh Thị Hương	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	540	175	Khu phố Thành Nhân	ODT	Chung	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	541	175	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngọc	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	544	154	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Quốc Huy	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	550	154	Khu phố Thành Nhân	ODT	Hiền	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	555	126,8	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Văn Tuấn	Xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
3	556	126,8	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trịnh Đình Hoàn	Xã Định Liên, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá
3	557	127	Khu phố Thành Nhân	ODT	Trần Đức Minh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	560	124	Khu phố Thành Nhân	ODT	Hồ Xuân Hưng	Phú Lĩnh, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	561	125	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Dương	Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
3	562	125	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Dương	Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
3	563	125	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Dương	Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
3	564	125	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Cương	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	570	179,4	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Thị Lài	Thôn 5, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	587	149,2	Dọc Tranh	LUC	Trần Văn Vượng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	594	281,4	Dọc Tranh	LUC	Nguyễn Văn Thông	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	606	219,5	Dọc Tranh	LUC	Nguyễn Thế Quang	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	613	285,7	Dọc Tranh	BHK	Nguyễn Văn Thọ	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	621	324,6	Dọc Tranh	LUC	Nguyễn Thị Bé	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	654	188	Ngõ Đá	BHK	Hoàng Văn Tùng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	657	158,2	Dọc Tranh	BHK	Trần Văn Vượng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
3	677	102,7	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Ngô Thị Tâm	Hội Phụ, Đông Hội, Đông Anh, Hà Nội
3	678	104,4	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Ngô Thị Thu	Trinh Hà, Hoằng Trung, Hoằng Hóa, Thanh Hóa
3	679	366,2	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Ngô Anh Thơ	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	1	351,9	Ổ Gà	LUC	Trần Văn Thiết	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	7	552,8	Cổ Bầu	LUC	Trần Văn Huấn	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	24	1001	Cổ Bầu	LUC	Nguyễn Trọng Thông	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	28	410,9	Ổ Gà	LUC	Trần Đình Vượng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	43	2451,8	Ao Vương	LUC	Nguyễn Thị Xuyên	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	66	2989,1	Cao San vùng 3	LUC	Hoàng Văn Quang	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	73	1912	Cao San vùng 4	LUC	Trịnh Thị Mai	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	78	715,3	Cao San vùng 3	LUC	Ngô Viết Chiến	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	89	835,3	Cao San vùng 3	LUC	Nguyễn Văn Thức	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	94	2823,7	Ao Vương	LUC	Ngô Thị Mùi	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	110	1208,2	Cao San vùng 2	LUC	Trịnh Thị Liên	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	132	1098	Cao San vùng 2	LUC	Trần Văn Vượng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	140	1177,3	Cao San vùng 2	LUC	Trần Đăng Suý	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	158	846,2	Cao San vùng 1	LUC	Nguyễn Thị Phúc	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	177	135,8	Khu phố Nhân Lộ	LUC		Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	178	120	Khu phố Nhân Lộ	LUC		Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	180	756	Khu phố Nhân Lộ	LUC+NTS	Nguyễn Văn Tâm	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	181	294,1	Khu phố Nhân Lộ	LUC	Lê Thị Khuyên	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	319	4419,8	Khu phố Nhân Lộ	NTS+LUC	Nguyễn Văn Hậu	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	320	200	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thành Nam	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	321	100	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Văn Hùng	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	322	120	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Lê Chí Hùng	Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
4	323	120,2	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Trịnh Thị Trang	Khu phố 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	324	120	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Mạnh Quân	Khu phố 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	326	103,9	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Trang	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	327	125	Khu Thành Nhân	ODT	Ngô Mạnh Quân	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	330	125	Khu Thành Nhân	ODT	Hồ Văn Bảy	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
4	331	100	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Trương Song Anh	Thôn Phi Bình, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	34	782,7	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Hoàng Đức Ngọc	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	37	103,7	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Bà Hà	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	48	241,5	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Nguyễn Hữu Dược	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	80	230,6	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Lê Văn Hiền	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	82	112,9	Khu phố Thành Nhân	ODT	Phạm Thị Miên	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	83	137,5	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Ngô Thị Mùi	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	95	312,1	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Nguyễn Văn Hùng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	103	515,1	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Nguyên Hoàng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	104	234,8	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Đinh Công Hùng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	133	596,3	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Vũ Xuân Lộc	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	134	460,5	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Trần Ngọc Trường	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	142	638,1	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Hồ Tuấn Anh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	146	195,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Huy Hiệp	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	158	131,4	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Vũ Hoàng Thạch	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	159	183,3	Khu phố Thành Nhân	ODT	Hoàng Văn Tùng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	160	221,4	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Nguyễn Xuân Dương	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	186	91,4	Khu phố Thành Nhân	ODT	Phạm Quang Dự	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	187	181	Khu phố Thành Nhân	ODT	Phạm Văn Vĩnh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	216	81,3	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Lê Văn Quảng	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	221	486,6	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Thanh Liêm	Thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông A Na, tỉnh Đắk Lắk
5	226	532,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Bùi Xuân Quý	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	239	392,3	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Hoàng Phi Hùng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	241	138,7	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Thế Mạnh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	243	40,3	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Thảo	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	265	276,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Phạm Thị Duyên	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	266	64	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Hoàng Văn Thành	Khu phố 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	289	254,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Phạm Văn Bình	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	292	67,4	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Vi Văn Thái	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	306	217,6	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Vũ Thị Thái	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
5	308	326,4	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Vũ Quang Công	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	309	343,2	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Đức Thiện	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	312	319,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Đức Anh	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	327	270,9	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Thị Hòa	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	380	186,9	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Hà Văn Tiến	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	388	438,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Đỗ Ái Vân Anh	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	394	469,7	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ngô Quốc Việt	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	414	253,2	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Hồ Văn Thuỷ	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	416	297,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Kim Hoàn	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	426	334,2	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Hữu Thuận	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	429	465,7	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ông Tuấn	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	436	120,3	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Dung Hạnh	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	440	248,4	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Hương	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	451	486,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Hoàng Văn Bình	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	452	281,8	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Trịnh Thị Luôn	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	455	213,8	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Văn Trường	Phường Hương Xuân, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế
5	465	183,7	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Lê Văn Sỹ	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	469	173,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Văn Chung	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	480	96,7	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Văn Thanh	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	488	138,6	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Lý Thị Dung	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	495	157,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Bùi Lương Hiếu	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	503	100,2	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Tân	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	505	100,4	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Hương	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	506	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Quốc Thắng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	507	100	Khu phố Thành Nhân	ODT	Dương Hoàng Vũ	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	509	97,9	Khu phố Thành Nhân	ODT	Nguyễn Văn Thiện	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	510	100,2	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Văn Tuấn	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	511	100,2	Khu phố Thành Nhân	ODT	Đỗ Văn Hà	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	517	230,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Văn Lâm	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	519	272,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Bùi Văn Trọng	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	520	234	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Hoài Nam	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	521	155,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Phạm Văn Minh	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	522	244,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Trần Thị Huệ	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	524	143	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Văn Phụng	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	526	120,9	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Thị Vinh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
5	527	120,1	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lê Thị Lan Anh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	539	113,4	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Bá Linh	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	540	136,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Trung Thành	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	542	136	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Trần Văn Khang	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	546	120,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Văn Minh	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	549	120,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Hằng	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	551	140,1	Khu phố Thành Nhân	ODT	Vũ Văn Sơn	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	556	120,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Đỗ Thị Thảo	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	563	84,8	Khu phố Thành Nhân	ODT	Ngô Văn Lợi	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	564	131,6	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Đỗ Thị Oanh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	565	80,1	Khu phố Thành Nhân	ODT	Hoàng Thị Nga	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	567	129,9	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Văn Sơn	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	570	160,4	Khu phố Thành Nhân	ODT	Dương Hoàng Vụ	Xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	571	214	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ngô Thị Hà	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	572	407,8	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Trịnh Anh Tuyển	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	573	121,2	Thị trấn Vĩnh Lộc	ODT+CLN	Ngô Quốc Toàn	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	574	219	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Nguyễn Quốc Trượng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	575	80,8	Khu phố Thành Nhân	ODT	Lữ Thị Huế	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	578	104,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Đinh Quang Hiệp	Phường Hưng Thành, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang
5	579	105,3	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Đinh Phi Sơn	27 Động Lực, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
5	580	165,4	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Phạm Văn Tịnh	Thôn Cẩm Bào, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	581	424,7	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Trịnh Thị Hảo	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	582	134,8	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Ông Mạnh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	583	206,6	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Lê Thị Hoa	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	584	162,8	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Hữu Quý	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	585	163,3	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Kiên	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	586	175	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Đinh Văn Lợi	112/3/1 Đô Lương, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
5	587	175	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Hoàng Thị Hà	Thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	588	175	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Hoài Nam	285B9, Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
5	589	175	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Lê Quyết Thắng	30 Hội Đồng 1, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
5	591	60,8	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Thị Xuyến	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	592	288,2	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Thị Vui	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	600	260,8	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Đỗ Trọng Thành	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	601	243,3	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Hữu Luận	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	606	228,4	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Hải Dương	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
5	607	329,6	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Phạm Văn Kiên	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	609	134,4	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Thị Phú	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	610	134,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Thành Đô	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	623	218	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Đỗ Nguyên Nhung	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	624	326	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Đỗ Nguyên Ngọc	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	625	188,4	Khu phố Thành Nhân	ODT+CLN	Khổng Bùi Huy Hoàng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	627	116,9	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Văn Hải	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	628	79,2	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Hương	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	629	80,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Tuyến	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	630	105,7	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Trịnh Thị Nga	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	631	417,4	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Bùi Văn Môn	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	643	388,9	Ngõ Đá	BHK	Trần Văn Huy	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	644	126,3	Ngõ Đá	BHK	Nguyễn Văn Thịnh	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	646	21,2	Ngõ Đá	BHK	Nguyễn Quốc Thắng	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	649	18,5	Ngõ Đá	BHK	Nguyễn Thị Hương	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	651	23,8	Ngõ Đá	BHK	Nguyễn Văn Tân	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	652	24,1	Ngõ Đá	BHK	Đỗ Trọng Tâm	Khu phố Thành Nhân, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	657	44,1	Khu phố Thành Nhân	DNL	Điện Lực Vĩnh Lộc	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	675	160,7	Vườn Hồng	BHK	Cao Thị Tý	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	681	362,5	Vườn Hồng	BHK	Phạm Văn Đức	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
5	683	368,9	Vườn Hồng	BHK	Bùi Văn Hội	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	280A	218	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Phạm Trung Dũng	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	317A	112,8	Khu phố Cao Mật	ODT	Nguyễn Đức Hùng	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	48	3089,4	Khu phố Nhân Lộ	BHK	Hoàng Văn Thống	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	140	623,6	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Phạm Thị Phước	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	191	350,6	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Thị Hợp	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	193	670,8	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ngô Trung Đức	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	196	1234,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Khương Thị sáu	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	213	343,2	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ông Khánh	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	241	492,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Đỗ Văn Tuyền	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	259	227	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Bùi Xuân Kỳ	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	262	352,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Khương Văn Lự (chết)	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	281	439,7	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ngô Nguyên Long	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	291	191	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Văn Hưng	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	293	314,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Lê Văn Lan	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
6	299	431,4	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Văn Sâm	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	308	233,6	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Hồng Hoàng	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	315	698,7	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Hà Văn Huân	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	326	362	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Trần Văn Chiến	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	358	178,5	Khu phố Cao Mật	ODT	Lý Khắc Cường	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	364	396,7	Khu phố Cao Mật	ODT	Trịnh Văn Mạnh	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	377	225,9	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Trịnh Văn Việt	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	378	202,3	Khu phố Cao Mật	ODT	Nguyễn Văn Hợp	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	402	956,3	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Trịnh Minh Hải	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	411	154,9	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Hoàng Văn Sơn	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	453	123	Khu phố Cao Mật	ODT	Trịnh Thị Liên	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	469	175,4	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Ngô Cương Quyết	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	500	489,5	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Dương Thị Hậu	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	513	114,2	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Lê Văn Thành	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	530	426,6	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Lê Hiệp Chính	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	549	129,1	Khu phố Cao Mật	ODT	Nguyễn Văn Hải	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	565	115,8	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Vũ Văn Hùng	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	566	551,7	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Đặng Trần Chính	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	567	434,1	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Văn Chiến	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	572	314,5	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Lê Văn Viên	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	577	694,4	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Nguyễn Văn Sáu	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	583	400,4	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Hoàng Văn Thành	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	615	452,9	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lê Viết Tường	12 Hạc Thành, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
6	617	153,6	Khu phố Giáng	ODT	Ngô Văn Hải	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	625	662	Khu phố Giáng	ODT	Trịnh Thị Dung	Số 17 Ngõ 15, phố Lương Khánh Thiện, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai
6	639	231,2	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Ngô Đức Hinh	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	671	215,4	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trương Hải Yến	Số 15, ngõ 123A, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội
6	678	270,9	Khu phố Giáng	ODT	Phạm Trọng Chính	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	682	1176,3	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trần Ngọc Thành	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	685	210,8	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Đình Hường	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	686	203,3	Khu phố Giáng	ODT	Đỗ Đức Hùng	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	705	202,2	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Nguyễn Văn Hùng	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	718	945,6	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Tất Thắng	Phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
6	733	101	Khu phố Giáng	ODT	Hoàng Văn Thắng	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	740	202,1	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Trần Hữu Nguyên	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
6	741	202,1	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Nguyễn Văn Hợp	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	745	120,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Vũ Thị Hương	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	746	120,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Sỹ Đại	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	747	120,2	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Thị Nguyệt	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	749	120	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Văn Chính	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	750	120,2	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Văn Chính	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	751	120,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Đỗ Văn Huyền	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	752	120	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Hùng Phương	Thôn Hoàng Thịnh, xã Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa
6	759	240,2	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Trịnh Ngọc Tuân	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	763	252,1	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lê Hồng Quân	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	766	100,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Chung Bích Hương	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	767	101,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Quốc Huy	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	768	100,6	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Lâm Đức Ngọc	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	769	100,8	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Khuyên	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	771	101	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Bùi Thị Cẩm Tú	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	772	125,8	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Vũ Văn Hưng	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	774	125	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Sỹ Đức	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	775	125,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Mai Đăng Lập	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	777	125	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Thị Hồng Hạnh	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	778	125	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Hương Thuý	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	779	125	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Khương Bá Thắng	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	780	125,9	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thanh Hải (Lan)	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	781	125,4	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Nguyễn Thị Tâm	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	793	204	Khu phố Giáng	ODT	Đặng Thị Tâm	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	794	97,6	Khu phố Giáng	ODT	Ngô Thị Lan Anh	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	798	199,8	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Thị Hương	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	803	154,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Ngô Văn Đức	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	806	137,8	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Trần Mạnh Hải	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	809	212,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Hà Văn Hải	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	813	140	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Lê Văn Châu	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	814	171,3	Khu phố Cao Mật	ODT	Trịnh Xuân Quang	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	815	193	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Trần Văn Hùng	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	818	296,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Bùi Xuân Lâm	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	820	457,7	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trần Văn Hà	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	825	216,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Ngô Văn Dũng	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
6	834	120,2	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Hà Văn Thư	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	850	115,2	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Lê Văn Luận	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	855	75,1	Khu phố Cao Mật	ODT	Nguyễn Văn Mạnh	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	856	245,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Hải Vân	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	857	138	Khu phố Nhân Lộ	ODT	Bùi Thị Huyền Thương	Xã Đông Hoàng, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa
6	860	108,3	Khu phố Giáng	ODT	Trần Thị Hiền	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	862	122,1	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Lê Văn Quảng	Thôn Đồng Minh, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thành Hóa
6	873	157,5	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Ông Quyết	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	877	283,5	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Bùi Xuân Thảo	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	878	94	Khu phố Cao Mật	ODT	Hà Văn Mai	Khu phố 1, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	883	227,9	Khu phố Giáng	ODT	Phạm Xuân Khai	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	884	158,6	Khu phố Giáng	ODT	Phạm Văn Việt	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	890	108	Khu phố Cao Mật	ODT+CLN	Hoàng Quốc Việt	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	892	266,7	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Lê Duy Quang	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	893	92	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Văn Đạo	Thôn 8 xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	898	100,7	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Văn Sơn	Thôn Đọi Nhì, xã Tiên Sơn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
6	905	120	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Nguyễn Thị Liên	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	913	113	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Đỗ Mạnh Tiến	306 Tòa nhà Bắc rice Cty, Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP
6	914	113,7	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Đỗ Mạnh Tiến	306 Tòa nhà Bắc rice Cty, Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP
6	915	129,2	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Nguyễn Thị Nhung	Thọ Đồn, Vĩnh Yên, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa
6	916	100,4	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Văn Đức	Lý Nhân, Yên Phong, Yên Định, Thanh Hóa
6	917	100,7	Khu phố Giáng	ODT	Phạm Văn Hường	Phố Mới, Vĩnh Tiến, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa
6	918	101,4	Khu phố Giáng	ODT	Phạm Văn Hường	Phố Mới, Vĩnh Tiến, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa
6	923	374,3	Đường Ngang	LUC	Nguyễn Văn Tới	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	929	303,9	Đường Ngang	LUC	Vũ Thị Thái	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	940	788,1	Cồn May	LUC	Cộng Đoàn Nhân Lộ (thuộc dòng mến t	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	943	498,8	Cồn May	LUC	Vũ Đình Khang	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	952	1040,2	Cồn May	LUC	Đỗ Minh Cẩm	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	977	512,2	Thị trấn Vĩnh Lộc	BHK	Mai Xuân Tiến	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	1011	176,1	Ao Mái	BHK	Trần Thị Nga	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	1012	54,7	Ao Mái	BHK	Nguyễn Thị Nghĩ	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	1018	248,8	Ao Mái	BHK	Hà Văn Trương	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	1021	219,1	Ao Mái	BHK	Vũ Văn Giang	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	1028	173,7	Ao Mái	BHK	Trần Nguyên Nhung	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	1052	50	Thị trấn Vĩnh Lộc	DNL	Điện Lực Vĩnh Lộc	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
6	1059	20,3	Khu phố Cao Mật	CLN	Lối đi chung	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	1062	747,7	Chân Sơn	LUC	Vũ Đình Khang	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
6	10000	262	Khu phố Nhân Lộ	ODT+CLN	Nguyễn Văn Khôi	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	36	1215,9	Ba Gò	LUC	Trần Công Lãng	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	68	1612,4	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Đinh Xuân Thế	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	69	898,6	Ba Gò	LUC	Đinh Xuân Thế	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	89	564,8	Khu phố Đún Sơn	DTL	Công ty TNHH MTV Thủy Lợi Nam Sông	Thị trấn Kiểu, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa
7	110	1086,3	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Lê Tiến Vinh	Lô F, Khu đô thị Bắc Đại Lộ Lê Lợi, P. Đông Hương, TP. Thanh Hóa, Thanh Hóa
7	119	11434,1	Khu phố Đún Sơn	TIN	Đền thờ Trần Khát Chân	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	140	1334,9	Khu phố Đún Sơn	RSX	Nguyễn Hồng Hải	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	164	215,6	Khu phố Đún Sơn	CLN	Lối đi chung	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	167	825,8	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Lưu Văn Thắng	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	181	810,1	Diệp Cày	LUC	Nguyễn Đức An	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	184	696,6	Diệp Cày	LUC	Trịnh Đình Lương	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	186	374,3	Chân Sơn	LUC	Bùi Xuân Lâm	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	195	1221,5	Chân Sơn	LUC	Phạm Văn Thủy	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	211	705	Cửa Đún	LUC	Nguyễn Đức Ý	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	473	100	Khu phố Đún Sơn	ODT	Nguyễn Thị Hồng Vân	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
7	474	100	Khu phố Đún Sơn	ODT	Nguyễn Hồng Hải	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
8	24	511	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Nguyễn Thanh Hải	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
8	30	180	Khu phố Hà Lương	CLN	Trịnh Thị Bởng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
8	31	278,5	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Nguyễn Hữu Nam	Thôn Yên Thành, xã Yên Hùng, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa
8	43	250	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Thị Thanh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
8	44	358,5	Khu phố Hà Lương	CLN	Vũ Thị Mai	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
8	47	340	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Cao Anh Minh	Khu phố 2, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1198A	147,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Đình Kính	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	51A	171,2	Khu phố Giáng	ODT	Lê Thị Chinh	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	2	376,8	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Nguyễn Văn Quỳ	P 512 nhà H1, phường Phương Mai, quận Đống Đa, TP. Hà Nội
9	13	102,6	Khu phố Giáng	ODT	Ông Sâm	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	26	100,5	Khu phố Giáng	ODT	Nguyệt	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	32	1103,4	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Hoàng Thị Tú	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	39	102,1	Khu phố Giáng	ODT	Hoàng Hữu Thìn	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	47	442	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Phạm Phong Ba	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	64	340,5	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Văn Soạn	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	65	296,4	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Phạm Hoài Nam	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
9	80	100	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Văn Sâm	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	83	448,9	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lữ Trọng Trung	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	85	569,3	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Thị Hợp	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	86	538,1	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Phạm Văn Hòa	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	104	102,1	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Văn Mạnh	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	106	369,8	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lữ Trọng Chưởng	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	121	101,8	Khu phố Giáng	ODT	Lê Xuân Bắc	Thôn Cầu Rồng, xã Thành Thọ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa
9	138	100,5	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Văn Nam	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	144	437,8	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Đạt Thanh	Thôn 5, xã Minh Tân, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	145	341,3	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Thị Cảnh	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	157	101,8	Khu phố Giáng	ODT	Trịnh Văn Diễn	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	158	102,1	Khu phố Giáng	ODT	Ông Hoàn	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	179	249,7	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lê Văn Tân	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	180	912,6	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Nguyễn Thị Hương	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	196	99,2	Khu phố Giáng	ODT	Trịnh Văn Tuyên	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	199	349,5	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Nguyễn Thị Nhung	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	212	104,1	Khu phố Giáng	ODT	Đào Thị Vân	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	213	96	Khu phố Giáng	ODT	Bùi Việt Hải	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	230	98,7	Khu phố Giáng	ODT	Mai	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	232	194,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Trọng Qúy	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	248	184,9	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Nguyễn Thị Xuân	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	260	543	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Lê Thị Bình	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	269	128	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thanh Thiệu	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	270	115,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Ngọc Tuấn	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	272	114,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Tấn	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	273	329,3	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Đình Sơn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	284	125	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Văn Dũng	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	285	124,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Văn Long	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	299	110,7	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Thế Minh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	300	119,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Đỗ Xuân Tiến	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	311	109,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Văn Khang	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	328	113,4	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Xuân Nguyên	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	329	108,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Viết Tất	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	356	109,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Hà Ngọc Thanh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	357	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Thị Hải	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
9	368	108,5	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Tiến Bình	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	387	102,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Anh Cương	Thôn Đằng Trung, xã Hoằng Đạo, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa
9	388	106,6	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Anh Cương	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	389	107,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Xuân Hoan	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	396	290,3	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Thị Dung	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	411	373,7	Đám Bón	LUC	Trịnh Đình Trường	Thôn 7, xã Vĩnh Ninh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	415	101,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Văn Phượng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	417	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Đặng Thị Quỳnh Anh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	418	100,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Trương Trọng Huy	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	428	591,2	Đám Bón	LUC	Trịnh Đình Trường	Thôn 7, xã Vĩnh Ninh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	434	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Thị Thoa	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	435	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Trung Anh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	441	401,6	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Ông Giáp	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	462	650,5	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Khắc Chiến	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	471	674,2	Khu phố Hà Lương	TSC	Xí nghiệp Thuỷ Nông Vĩnh Lộc	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	490	99,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Hữu Tuấn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	491	99,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Nghiêm Xuân Phi	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	492	99,6	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Mạnh Cường	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	493	99,6	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Mạnh Hùng	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	513	99,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Xuân Thắng	Lữ Đoàn 239, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội
9	514	98,7	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Xuân Thắng	Lữ Đoàn 239, xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, TP. Hà Nội
9	515	98,4	Khu phố Hà Lương	ODT	Thực	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	516	98,5	Khu phố Hà Lương	ODT	Thực	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	517	98,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Thực	Thôn Phương Giai, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	530	364,3	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Phạm Viết Hưng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	539	99,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Xuân Thủy	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	540	99,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Thanh Bình	Khu phố 2, thị trấn Thường Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa
9	542	99,4	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Thanh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	564	99,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Thị Phương	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	566	95,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Ông Trang	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	589	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Phạm Văn Lâm	Thôn Phương Giai, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	617	100,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Mai Đăng Hùng	Tiêu Long, xã Tương Giang, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
9	619	98,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Văn Thành	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	649	99,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Bà Huệ	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	650	101	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Tuyên	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
9	651	100,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Hà Thị Chinh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	730	105,6	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Hiền	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	732	106,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Quân	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	733	110,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Lữ Thị Minh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	765	104,6	Khu phố Hà Lương	ODT	Đoàn Anh Tuấn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	767	105,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Nhường	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	790	102,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Tình	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	791	102,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Ông Chiến	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	793	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Khắc Hùng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	819	1068,7	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Hoàng Thả	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	822	101,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Dũng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	823	102,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Ông Tuấn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	852	394,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Ngọc Lâm	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	854	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Hùng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	855	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Thị Liên	Thôn Bái Xuân, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	856	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Thị Tú	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	858	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Đăng Thắng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	910	259,4	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Văn Tòng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1049	95,7	Khu phố Hà Lương	ODT	Tạ Thị Thủy	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1050	97,7	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Ngọc Kiên	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1062	100,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Văn Tiến	Xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1063	100,6	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Sơn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1064	100,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Thị Hợp	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1065	100,7	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Hồng Thái	Thôn Khang Tân, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1066	100,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Thành Hưng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1068	100,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Hà	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1069	100,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Bích Phương	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1070	100,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Thị Hồng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1072	100,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Kim Oanh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1076	100,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Đinh Thị Ngà	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1077	100,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Quang	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1080	100,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Tuyên	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1081	88,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Ngọc Quang	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1082	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Tuấn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1083	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Thị Hằng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
9	1087	100,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Bá Thành	Thôn Bái Xuân, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1093	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Bà Yên	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1094	99,7	Khu phố Hà Lương	ODT	Võ Ngọc Anh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1095	99,7	Khu phố Hà Lương	ODT	Võ Ngọc Anh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1096	99,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Đình Tùng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1097	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Quý Tam	Khu phố 2, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1098	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Văn Xuân	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1100	100,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Văn Thành	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1101	99,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Đào Huy Phong	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1102	99,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Thanh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1104	100,6	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Đức Long	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1106	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Văn Tú	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1107	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Văn Thân	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1108	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Văn Lợi	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1109	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Phúc	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1110	100,5	Khu phố Hà Lương	ODT	Dương Văn Hiến	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1111	100,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Phạm Văn Kiên	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1112	100,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Mai Văn Quyết	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1113	100,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Trọng Tiến	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1114	100,6	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Thắm	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1115	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Thắm	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1118	100,6	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Anh Tuấn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1119	100,6	Khu phố Hà Lương	ODT	Thọ	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1120	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Lam	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1121	102,4	Khu phố Hà Lương	ODT	Đức	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1122	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Thế Lực	Thôn Kỳ Ngãi xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1123	101,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Thắng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1124	112,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Thị Thoa	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1125	100,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Kim Dũng	Khu phố 2, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1127	101,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Trung	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1128	101,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Trung	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1130	230	Khu phố Giáng	ODT	Lê Văn Tiến	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1131	102	Khu phố Hà Lương	ODT	Mai Xuân Tiến	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1137	100,5	Khu phố Hà Lương	ODT	Trúc	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1138	100,5	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Hường	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
9	1139	100,4	Khu phố Hà Lương	ODT	Ngô Xuân Bình	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1140	100,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Ngô Thị Lan	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1141	100,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Trường	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1143	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Xuân Giang	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1144	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1145	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Phạm Văn Thành	21/149 Nguyễn Tĩnh, phường Đông Hương, TP. Thanh Hóa, Thanh Hóa
9	1147	100,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Ngô Thị Hợp	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1148	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Võ Ngọc Anh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1150	100,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Mai Văn Khanh	Thôn Khang Tân, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1151	100,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Thị Sâm	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1152	100,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Bá Ý	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1153	100,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị My	Xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1157	125	Khu phố Hà Lương	ODT	Võ Viết Tùy	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1160	150,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Mai	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1167	150,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Thế Bộ	Xóm Đoài, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1168	150,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Xuân Quang	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1169	151	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Văn Thể	Phòng Quân Lực, Bộ Tổng Tham Mưu, Bộ Tư Lệch Công Binh
9	1171	151	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Quang Tuấn	Thôn Tiến Ích 2, xã Vĩnh Quang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1172	151	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Việt Cường	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1177	151,7	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Mạnh Hùng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1179	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Bà Thu	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1180	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Thị Hợp	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1182	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Ông Thái	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1183	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Ông Đức	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1184	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Thị Cúc	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1185	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Khắc Dương	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1188	212,2	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Văn Tuyến	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1193	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Hồng Tân	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1198	140,5	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Lê Thị Huệ	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1206	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Văn Sáu	Xã Vĩnh Hùng, huyện, Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1209	110	Khu phố Giáng	ODT	Trịnh Văn Dân	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1210	110	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Trung Kiên	Khu Phố Phụng Công, TT Vĩnh Lôc, huyệnVĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1211	110	Khu phố Giáng	ODT	Bùi Bích Phượng	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1212	110	Khu phố Giáng	ODT	Ông Hưng	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1213	110	Khu phố Giáng	ODT	Cao Đình Tiến	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
9	1214	110	Khu phố Giáng	ODT	Lữ Thị Hiền	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1216	110	Khu phố Giáng	ODT	Bùi Thị Thuấn	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1218	110	Khu phố Giáng	ODT	Bùi Thị Thuấn	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1220	110	Khu phố Giáng	ODT	Trịnh Văn Vinh	Khu phố 2, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1226	153,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Ngô Thị Thược	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1227	179,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Phạm Thị Liên	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1228	153,8	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Ngô Thị Hợp	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1229	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Đỗ Xuân Tiến	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1230	150,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Đỗ Xuân Tiến	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1231	150,5	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Tiến Thành	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1232	150,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Tuyết	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1237	152,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Quang Trung	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1239	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Lương	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1240	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Thị Phượng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1241	278,4	Khu phố Giáng	ODT	Phạm Văn Thành	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1249	110	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Văn Trung	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1250	110	Khu phố Giáng	ODT	Lê Thị Phương	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1251	110	Khu phố Giáng	ODT	Đoàn Vũ Hiệp	P 808 Nơ 4B, BĐ Linh Đàm, P. Hoàng Liệt, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội
9	1252	138,4	Khu phố Giáng	ODT	Trịnh Đình Việt	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1253	138,1	Khu phố Giáng	ODT	Lê Thị Châu	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1257	138,5	Khu phố Giáng	ODT	Trịnh Đình Tuấn	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1259	276,3	Khu phố Giáng	ODT	Vũ Văn Cừ	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1261	120	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Thị Thương	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1262	120	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Văn Thọ	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1263	120	Khu phố Giáng	ODT	Đinh Thị Định	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1265	100	Khu phố Giáng	ODT	Trịnh Minh Đô	Xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1266	100	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Văn Hợp	Khu Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lôc, tỉnh Thanh Hóa
9	1270	120,4	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Thị Bình	Xóm Bình, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1271	120,4	Khu phố Giáng	ODT	Mai Thị Lương	xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1273	121,4	Khu phố Giáng	ODT	Lê Xuân Đạt	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1274	100,5	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Thị Thương	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1275	100,2	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Thị Thương	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1276	100,2	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Thị Loan	Phường Trường Thi, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
9	1277	102,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Thị Nhung	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1278	100,4	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Anh Tú	Thôn Thọ Vực, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
9	1279	100,7	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Trung Hùng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1284	120,4	Khu phố Giáng	ODT	Trần Văn Khang	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1285	120,4	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Văn Huynh	Xã Hợp Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá
9	1286	120,4	Khu phố Giáng	ODT	Đỗ Thuận Bắc	Xóm 5, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1287	120	Khu phố Giáng	ODT	Vũ Hoàng Ngân	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1288	120	Khu phố Giáng	ODT	Lê Thị Bình	Xóm Bình, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1289	119,8	Khu phố Giáng	ODT	Nguyễn Ngọc Hoàng	Xóm 1, xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1290	119,8	Khu phố Giáng	ODT	Ngô Thị Thu Nga	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1295	100,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Đinh Thị Thúy	Khu phố 2, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1296	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Hà Ngọc Thanh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1298	142,3	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Thị Hường	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1300	240,2	Khu phố Giáng	ODT	Hà Ngọc Thanh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1303	240	Khu phố Giáng	ODT	Vũ Thị Lài	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1305	120	Khu phố Giáng	ODT	Tống Văn Hoàn	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1306	155,1	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Nguyễn Văn Biển	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1314	267,1	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trần Hưng Bình	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1317	334,6	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Trịnh Xuân Chính	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1320	120	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Khắc Tuế	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1321	120	Khu phố Hà Lương	ODT	Phạm Văn Thụ	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1323	119,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Hùng Vân	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1324	120,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Thị Thảo	Xã Yên Phong, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá
9	1326	100,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Đức Thành	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1327	100,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Đặng Đức Thảo	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1328	100,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Đình Thuận	Xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1329	120,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Văn Sử	Thôn Kỳ Ngãi, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1332	100,5	Khu phố Hà Lương	ODT	Bùi Thị Thắm	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1338	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Mai Quyết Tiến	Xã Ninh Khang, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1339	100,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Đức Chung	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1342	120	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Lan	Xã Vĩnh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1345	120	Khu phố Hà Lương	ODT	Đào Xuân Tâm	Xã Định Tiến, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá
9	1346	120	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Ngọc Long	Xã Cẩm Sơn, huyện Cẩm Thuỷ, tỉnh Thanh Hoá
9	1347	120	Khu phố Hà Lương	ODT	Đỗ Đình Đề	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1349	120	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Thị Liên Anh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1350	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Đăng Tuyết	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1351	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Hồ Thị Lanh	Xã Yên Tâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
9	1352	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Xuân Tuấn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1353	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Ông Thức	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1354	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Công Tảo	Thôn Phác Lê, xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa
9	1355	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Ông Lương	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1358	158,9	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Nguyễn Thị Liên	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1361	211,9	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Ngọc Sơn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1362	175,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Văn Bình	Thôn Kỳ Ngãi, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1363	175,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Hưng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1364	175,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoa	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1365	175,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Ngọc Ánh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1366	175,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Hoa	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1367	175,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Hoa	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1372	174,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Thị Tố Minh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1373	200,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Thị Hương	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1374	200,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Thế Minh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1375	200,5	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Tất	Thôn 9, xã Vĩnh Hưng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1376	200,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Lừ	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1377	230	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Minh Quyết	Phường Đông Hương, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
9	1378	120,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Quốc Tuấn	Thôn Khang Tân, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1379	147,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Thị Hòa	Thôn Bái Xuân, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1381	140,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Thị Phương	Phường Đông Thọ, TP Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá
9	1382	178,3	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Hoàng Trọng Quyết	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1383	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Tuấn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1384	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Lữ Trọng Hải	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1385	150	Khu phố Hà Lương	ODT	Thông	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1386	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Anh Cương	Xã Hoằng Đạo, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá
9	1387	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Anh Cương	Xã Hoằng Đạo, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá
9	1388	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Anh Cương	Xã Hoằng Đạo, huyện Hoằng Hoá, tỉnh Thanh Hoá
9	1389	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Vũ Thị Giang	Xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1394	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Trương Thị Thoa	Xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá
9	1395	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Hanh	Thị trấn Vạn Hà, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá
9	1396	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Văn Hanh	Thị trấn Vạn Hà, huyện Thiệu Hoá, tỉnh Thanh Hoá
9	1398	129,2	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Nguyễn Văn Trung	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1401	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Ngô Ngọc Tiến	Khu đô thị Văn Phú, Phú La, Hà Đông, Hà Nội
9	1402	175,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Đăng Dương	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
9	1403	175,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Đăng Dương	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1404	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Mạnh Duẩn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1405	175,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Hương Lan	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1407	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Lê Đăng Tuyết	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1410	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Trịnh Minh Tiến	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1411	175	Khu phố Hà Lương	ODT	Hà	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1412	175,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Hà	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1413	176,1	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Ngọc Hùng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1414	175,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Ngọc Hùng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1415	175,5	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Đức Thanh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1416	175,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Ngọc Lương	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1417	175,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Trần Khắc Lanh	Thôn Bèo, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1418	175,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Xuân Nguyên	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1419	175,2	Khu phố Hà Lương	ODT	Hoàng Xuân Nguyên	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1420	175,3	Khu phố Hà Lương	ODT	Đào Quang Trung	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1429	179,3	Khu phố Hà Lương	CLN	Phạm Văn Tuấn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1430	219,7	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Nguyễn Phúc Hải	Thôn Lợi Chấp, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1431	220,3	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Trịnh Đình Giới	Thôn Giang Đông, xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1432	133,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Đăng Ngọc	Thôn 8, xã Thọ Tân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa
9	1434	153,8	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Phạm Văn Luân	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1436	738,1	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Yến Văn Bình	Tổ dân phố Đại Đồng, thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa
9	1440	527,3	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Hoàng Trọng Cường	Thôn Chiên Chiết, xã Đắk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum
9	1441	237,3	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Hoàng Trọng Đức	Tổ dân phố 1, thị trấn Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum
9	1442	215,3	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Nguyễn Văn Tân	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1443	159,6	Khu phố Hà Lương	ODT+CLN	Nguyễn Văn Quyết	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1445	90,4	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lữ Thị Loan	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1452	299,4	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lê Xuân Việt	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1453	234,9	Khu phố Giáng	ODT+CLN	Lê Văn Nam	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1454	61,6	Khu phố Giáng	CLN	Lê Xuân Việt	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1454	61,6	Khu phố Giáng	CLN	Lê Văn Nam	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1461	229,2	Đồng Trước	LUC	Lê Thị Hây (chết)	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1467	572,8	Đồng Trước	LUC	Phạm Thị Lợi	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1468	411	Đồng Trước	LUC	Lê Duy Quang	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1539	1529,3	Đám Bón	LUC	Trần Tôn	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1545	1083,9	Đám Bón	LUC	Trần Thị Lý	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
9	1553	437,3	Đám Bón	BHK	Hoàng Trọng Cần	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1556	379	Đám Bón	BHK	HTX Hùng Cường	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1558	370,2	Đám Bón	BHK	Trịnh Thị Ân	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1566	1491	Đám Bón	BHK	HTX Hùng Cường	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1583	351,8	Đám Bón	BHK	Nguyễn Xuân Chính	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1601	375	Đám Bón	BHK	Lê Văn Hòa	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1607	571,2	Dọc Xen	LUC	Lê Thị Tuyết	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1610	723,7	Đồng Nâm	LUC	Võ Ngọc Anh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1626	1363,4	Dọc Xen	LUC	Lê Trung Hưng	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1629	604	Đồng Dọc Xen	LUC	Ngô Văn Quân	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1635	451,3	Đám Bón	BHK	Lữ Trọng Thực	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1648	639,6	Đồng Nâm	LUC	Nguyễn Văn Sáu	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1665	2052,4	Đồng Nâm Cao	LUC	Trần Chí Phú	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1679	564,6	Dọc Xen	LUC	Trịnh Thị Liên	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1690	823,6	Đồng Nâm	LUC	Trịnh Kỳ Vân	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1709	768,8	Đồng Nâm	LUC	Lê Thị Quyết	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1740	264,3	Đồng Nâm	LUC	Trịnh Xuân Thanh	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1742	477,8	Dọc Bái	LUC	Trịnh Văn Thái	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1745	544,5	Dọc Bái	LUC	Nguyễn Thị Lệ Thu	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1746	429,5	Đồng Nâm	LUC	Nguyễn Thị Lợi	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1770	451,4	Đồng Nâm	LUC	Lê Thị Quý	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1773	1118,9	Dọc Bái	LUC	Trịnh Thị Vương	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1776	703,2	Đồng Nâm	LUC	Đỗ Thị Loan	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1791	700,5	Dọc Bái	LUC	Hoàng Thị Tiếu	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1793	816,5	Đồng Giữa	LUC	Trịnh Thị Chà	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1809	1232,6	Dọc Bái	LUC	Nguyễn Thị Khuyên	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1823	1602,1	Đồng Tàu Tát	LUC	Lữ Trọng Chưởng	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1843	1673,3	Đồng Tàu Tát	LUC	Lữ Trọng Thuận	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1845	1049	Dọc Bái	LUC	Ngô Thị Lý	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1850	1253,7	Dọc Bái	LUC	Lữ Trọng Ơn	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1862	1552,7	Đồng Sào Xi	LUC	Hoàng Trọng Cần	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1868	2323,3	Khu phố Hà Lương	TSC	Nhà Máy Nước	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1869	100	Khu phố Hà Lương	ODT		Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1870	100	Khu phố Hà Lương	ODT		Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
9	1871	100	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Thị Hằng	Khu phố 2, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
9	1929	100,8	Khu phố Hà Lương	ODT	Nguyễn Văn Hải	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1	672,1	Khu phố Đún Sơn	BHK	Nguyễn Xuân Luận	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	7	5010,6	Khu phố Đún Sơn	TIN	Đền thờ Trần Khát Chân	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	105	1038,4	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Lữ Trọng Nguyên	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	115	1387	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Trịnh Thị Mai	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	185	651,7	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Lê Văn Mạnh	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	199	2030,2	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Hoàng Văn Tám	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	202	536	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	bà Thảo	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	454	21123,4	Thị trấn Vĩnh Lộc	SKX	Công ty Gạch ngói Vĩnh Hòa	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	523	29687,9	Thị trấn Vĩnh Lộc	SKX	Công ty Gạch ngói Vĩnh Hòa	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	565	1129,1	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Khắc Mỳ	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	615	501,2	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Nguyễn Văn Dũng	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	616	531,4	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Nguyễn Văn Dũng	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	618	300	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Ngô Văn Tuấn	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	621	582,8	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Nguyễn Trọng Dương	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	624	651,9	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Hoàng Thị Hoa	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	630	1149,8	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Nguyễn Xuân Toan	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	631	683,2	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Lê Văn Quang	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	632	765,9	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Tống Văn Tuấn	Khu 2, thị trấn Quan Hóa, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa
10	633	100	Khu phố Đún Sơn	ODT	Trịnh Thị Minh	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	636	240	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Phạm Khánh Tùng	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	639	200	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Tống Hoàng Hải Vân	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	647	536,5	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	bà Hồng	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	663	160,3	Khu phố Đún Sơn	ODT+CLN	Trần Văn Dũng	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	681	846	Cửa Đún	LUC	Ngô Ngọc Màng	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	683	785,3	Cửa Đún	LUC	Vũ Đình Tú	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	684	447,4	Cửa Đún	LUC	Ngô Ngọc Màng	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	691	1374,6	Cửa Đún	LUC	Đỗ Thị Mong	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	695	864,2	Cửa Đún	LUC	Đỗ Nguyên Ngọc	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	699	775,4	Cửa Đún	LUC	Đỗ Minh Cẩm	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	701	1697,5	Cửa Đún	LUC	Ngô Bá Hoàn	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	708	1634,9	Cửa Đún	LUC	Bùi Xuân Thảo	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	719	1552,5	Cửa Đún	LUC	Vũ Văn Bình	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	720	505,9	Vong Hồn	LUC	Hoàng Văn Vân	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	734	1896,8	Mã Tre	LUC	Trần Thị Uyên	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
10	736	10657,4	Khu phố Đún Sơn	SKC	Công ty TNHH May MANSEON GLOBAL	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	759	2089,9	Mã Tre	LUC	Nguyễn Văn Hậu	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	768	1225	Mã Tre	LUC	Trịnh Thị Liên	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	777	1184,8	Mã Tre	LUC	Ngô Trung Đức	Khu phố Nhân Lộ, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	790	675	Hốc Lau	LUC	Đỗ Văn Thịnh	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	793	881	Mã Tre	LUC	Vũ Văn Giang	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	799	1575,4	Mã Tre	LUC	Ngô Văn Dậu (chết)	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	803	662,4	Hốc Lau	LUC	Trịnh Thị Mai	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	805	474,5	Khu phố Đún Sơn	LUC	Lê Hùng Mạnh	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	817	506,9	Hốc Lau	LUC	Lê Thị Hân	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	822	438,3	Hốc Lau	LUC	Trịnh Khắc Thạch	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	824	4877,4	Thị trấn Vĩnh Lộc	DNL	Công ty Điện Lực Thanh Hóa	96 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
10	829	739,1	Khua Rào	LUC	Đặng Thị Tân	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	832	1981,7	Lòng Đòng	LUC	Nguyễn Văn Chúc	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	841	579,6	Lòng Đòng	LUC	Trần Thị Minh	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	843	776,5	Lòng Đòng	LUC	Lữ Trọng Mạnh	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	844	613,4	Khua Rào	LUC	Hoàng Thị Hường	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	847	140,6	Thị trấn Vĩnh Lộc	DNL	Công ty Điện Lực Thanh Hóa	96 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
10	856	1837,5	Lòng Đòng	LUC	Trần Tôn	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	862	1128,4	Lòng Đòng	LUC	Trần Văn Hà	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	863	633,3	Khua Rào	LUC		Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	868	1149,2	Khua Rào	LUC	Nguyễn Văn Sáu	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	897	846,9	Lòng Đòng	LUC	Nguyễn Thị Lợi	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	902	1609,3	Nổ Đơm	LUC	Nguyễn Thị Lân	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	924	685,4	Đường Ngang	LUC	Lê Duy Quang	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	927	1446,8	Đường Ngang	LUC	Trịnh Văn Thạnh	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	929	58,2	Thị trấn Vĩnh Lộc	DNL	Công ty Điện Lực Thanh Hóa	96 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
10	981	1803,7	Đồng Nhọi	LUC	Nguyễn Văn Hùng	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1004	763,7	Đôi Núi	LUC	Trịnh Thị Mai	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1014	358,1	Đôi Núi	LUC	Trịnh Khắc Thạch	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1017	253,8	Đôi Núi	LUC	Trịnh Khắc Thạch	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1018	252,6	Đôi Núi	LUC	Lê Thị Hân	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1020	657,1	Đôi Núi	LUC	Trịnh Đình Đang	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1023	297,1	Đôi Núi	LUC	Đỗ Văn Thịnh	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1026	174,4	Thị trấn Vĩnh Lộc	DNL	Công ty Điện Lực Thanh Hóa	96 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
10	1034	414,9	Đôi Núi	LUC	Lê Thị Hân	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1035	1244,2	Đồng Bưu	LUC	Đỗ Thị Loan	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1036	738,4	Đôi Núi	LUC	Lê Hùng Mạnh	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1040	615,3	Đôi Núi	LUC	Đỗ Văn Thịnh	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1056	704,9	Đồng Bưu	LUC	Lê Thị Quý	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1059	1151,8	Đôi Núi	LUC	Nguyễn Xuân Thủy	Khu phố Đún Sơn, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
10	1061	1489,9	Đồng Bưu	LUC	Trần Văn Tùng	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
11	87	1160	Thị trấn Vĩnh Lộc	SKC	Nguyễn Văn Công	Thôn Kỳ Ngãi, xã Ninh Khang, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
11	105	1067,1	Khua Rào	LUC	Đinh Thị Chung	Khu phố Cao Mật, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	193	443	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Trịnh Quang Hòa	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	206	589,3	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Cao Xuân Song	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	207	1748,5	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Trần Xuân Hải	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	228	1563,6	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Lê Thị Phương Thảo	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	241	391,1	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Xuân Thành	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	281	740,7	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Đinh Thị Định	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	304	825,8	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Mai Thị Hoa	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	305	434,2	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Văn Dự	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	328	52,9	Khu phố Phụng Công	ODT	Nguyễn Thị Thúy	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	363	416,1	Khu phố Phụng Công	ODT	Trịnh Khắc Duyệt	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	388	100,3	Khu phố Phụng Công	ODT	Đỗ Đình Dương	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	390	193,8	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Thị Hằng	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	391	192,7	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Trịnh Văn Đức	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	393	223	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Vũ Xuân Quang	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	394	184,3	Khu phố Phụng Công	ODT	Vũ Ngọc Thanh	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	403	277,2	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Ông Hải	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	404	250,1	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Thị Tiến	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	406	181,9	Khu phố Phụng Công	ODT	Đào Quang Trung	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	408	249,1	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Trịnh Thị Hường	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	413	271,7	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Thị Châu	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	414	172,2	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Thị Châu	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	416	694,8	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Văn Cường	Thôn Đara Hoa, xã Đạ Nhim, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng
12	421	378	Đồng Mực Trên	LUC	Trịnh Văn Quyết	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	431	1719,9	Đồng Sào Xi	LUC	Trịnh Ngọc Sơn (Yến)	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	439	702,7	Dọc Bái	LUC	Đoàn Thị Mai	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	452	140,6	Thị trấn Vĩnh Lộc	DNL	Công ty Điện Lực Thanh Hóa	96, Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, TP Thanh Hóa

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
12	453	1037,4	Đồng Mực Trên	LUC	Nguyễn Thị Lương	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	474	717,2	Đồng Nhót	LUC	Trịnh Kỳ Vân	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	476	773,1	Đồng Sào Xi	LUC	Lê Thị Huệ	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	479	277,3	Đồng Mực Trên	LUC	Nguyễn Đình Tỵ	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	483	1156,1	Đồng Sào Xi	LUC	Lê Thị Khuyên	Khu phố 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	485	675,2	Đồng Sào Xi	LUC	Nguyễn Thị Vượng (chết)	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	487	1397,6	Đồng Sào Xi	LUC	Lữ Trọng Thực	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	488	885,3	Đồng Sào Xi	LUC	Trịnh Thị Ân	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	495	783,7	Đồng Mực Trên	LUC	Nguyễn Đình Tỵ	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	497	2115,2	Đồng Mực Trên	LUC	Mai Thị Hương	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	502	2018,1	Đồng Mực Trên	LUC	Hoàng Thị Thanh	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	523	562	Đồng Mực Giữa	LUC	Nguyễn Thị Hằng	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	528	76,3	Thị trấn Vĩnh Lộc	DNL	Công Ty Điện Lực Thanh Hóa	96, Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, TP Thanh Hóa
12	529	1348,3	Đồng Mương Vực	LUC	Nguyễn Bá Tân	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	539	1535,9	Đồng Mực Giữa	LUC	Trịnh Minh Tuấn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	548	1574,2	Đồng Mực Giữa	LUC	Đặng Chính Lễ (chết)	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	568	2869,4	Đồng Mực Giữa	LUC	Dương Thị Nghĩa	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	573	1052,6	Đồng Mương Vực	LUC	Hoàng Văn Thành	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	586	506,1	Đồng Mực Dưới	LUC	Lữ Trọng Trung	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	590	76,2	Thị trấn Vĩnh Lộc	DNL	Công Ty Điện Lực Thanh Hóa	96, Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, TP Thanh Hóa
12	600	728,6	Đồng Mực Dưới	LUC	Lê Thị Bình	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	602	467,5	Đồng Mực Dưới	LUC	Hoàng Anh Tuấn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	609	389,2	Đồng Mực Dưới	LUC	Lê Văn Hòa	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	620	1094,4	Đồng Mực Dưới	LUC	Lê Thị Bình	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	633	713,8	Đồng Mực Dưới	LUC	Trịnh Đình Sơn	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
12	637	1786,2	Đồng Mực Dưới	LUC	Phạm Thị Thiện	Khu phố Hà Lương, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	140	80,2	Khu phố Phụng Công	ODT	Hoàng Quang Duy	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	160	414,1	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Lê Văn Tiến	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	363	409,5	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Trịnh Văn Lượng	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	364	184,7	Khu phố Phụng Công	ODT	Nguyễn Văn Quý	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	365	182,8	Khu phố Phụng Công	ODT	Nguyễn Thị Giang	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	366	150	Khu phố Phụng Công	ODT	Nguyễn Thị Nga	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	371	175	Khu phố Phụng Công	ODT	Đỗ Hữu Tài	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	375	144,2	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Hoàng Quốc Khánh	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	376	187,3	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Đinh Đức Tuấn	Khu phố 1, phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Số tờ	Số thửa	Diện tích	Địa chỉ thửa đất	Loại đất	Tên chủ sử dụng	Địa chỉ chủ sử dụng
13	377	79,5	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Nguyễn Thị Xuân	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	378	278,4	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Trịnh Minh Huân	Thôn 8, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	379	191,2	Khu phố Phụng Công	ODT+CLN	Loan	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	386	1435	Đồng Bưu	LUC	Lê Thị Quyết	Khu phố Cao Mật, thị Trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	389	1274,6	Đồng Bưu	LUC	Hà Thị Chuông	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	391	2125,6	Đồng Nhót	LUC	Đinh Xuân Chính	Khu phố Giáng, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	408	685,6	Đôi Núi	LUC	Nguyễn Xuân Thủy	Khu phố Đún Sơn, thị Trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	421	58,2	Khu phố Phụng Công	DNL	Công Ty Điện Lực Thanh Hóa	96 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
13	425	784,4	Đồng Bưu	LUC	Phạm Thị Lợi	Khu phố Cao Mật, thị Trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	448	1102,2	Đồng Trổ Thấp	LUC	Nguyễn Đình Xây	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	461	195,5	Khu phố Phụng Công	DNL	Công Ty Điện Lực Thanh Hóa	96 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
13	497	1173,4	Đồng Trổ Thấp	LUC	Nguyễn Văn Chung	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	521	774,8	Đồng Trổ Cao	LUC	Nguyễn Văn Thành	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	535	1104,5	Đồng Trước Làng Trong	LUC	Nguyễn Văn Cường	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	561	826,9	Đồng Trước Làng Ngoài	LUC	Trần Thị Nhung	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	579	1309,2	Đồng Trước Làng Ngoài	LUC	Phạm Văn Vỉnh	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	582	1161,2	Đồng Trước Làng Ngoài	LUC	Trịnh Khắc Duyệt	Khu phố Phụng Công, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa
13	590	67,4	Thị trấn Vĩnh Lộc	DTL	Công ty TNHH MTV Thủy Lợi Nam Sông	Thị trấn Kiểu, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

, TP Hà Nội

PHN
PHN